

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày: 21-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VĨNH CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Huỳnh Hoa.

Ông Thái Trung Nghĩa.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Tú Phương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu tham gia phiên tòa: Ông Âu Hoàng Mên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2021/QĐXXST-HS, ngày 6/12/2021 đối với bị cáo:

Sơn L, sinh năm 1996; Nơi sinh: V C, Sóc Trăng; Nơi cư trú: ấp C L, xã L H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 2/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông S T (s) và bà Sơn T D (s); Anh, chị, em ruột có: 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; có vợ là A N T và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã và tạm giữ từ ngày 14/8/2021, sau đó chuyển tạm giam đến nay; (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ T H, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng; (có mặt).

Bị hại: Lý B T (Pô Sén), sinh năm 1968; (có mặt)

Nơi cư trú tại: ấp C L, xã L H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

Người làm chứng:

+ Huỳnh V T, sinh năm 1977; Nơi cư trú tại: Khóm X, PH Y, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

+ Lý T H, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

+ Lý T C, sinh năm 1973 (Vắng mặt);

+ Lâm T L M, sinh năm 1993 (Có đơn xin xét xử vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: Ấp C L, xã L H, thị xã V C, tỉnh Sóc Trăng.

Người phiên dịch tiếng Khmer: Ông Sơn Chốt, nguyên cán bộ Đài truyền thanh thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 21/9/2019 Sơn L cùng Lý T H rủ nhau đi trộm tôm của ông Lý B T về bán lấy tiền tiêu xài; khi đi mỗi người đem theo 01 cái lưới 12 cửa ngục và 02 cái bao loại đựng thức ăn heo và 100g thức ăn nuôi tôm làm mồi nhử. Khi đến ao tôm của ông Trường thuộc ấp C L, xã L H thì H và L mỗi người đặt 01 cái lưới 12 cửa ngục xuống ao tôm, H lấy thức ăn rải làm mồi nhử, sau đó về chòi chờ đợi. Đến khoảng 21 giờ H và L đi kiểm tra kéo lưới 12 cửa ngục lên thu được gần 40kg tôm sú loại 36 con/kg bỏ vào 02 bao vác về chòi của H. Đến 04 giờ sáng ngày 22/9/2019 H điều khiển xe mô tô biển số 59U2-031.15 chở L cùng 02 bao tôm sú đi chợ V C để bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ gồm:

01 chiếc xe mô tô biển số: 59U2-031.15; 02 cái lưới 12 cửa ngục có chiều dài 10m, rộng 0,36m, cao 0,2m; 02 cái bao nylon loại bao thức ăn heo 25kg màu xanh và số tiền bán vật chứng (tôm sú trộm được) là 3.104.000đ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 25/KL-HĐĐGTS, ngày 01/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu kết luận:

Tôm sú loại 36 con/kg: $38,8\text{kg} \times 150.000\text{đ} \times 100\% = 5.820.000$ đồng.

Tổng cộng: 5.820.000 đồng (Năm triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng) (bút lục 121).

Qua làm việc thì Sơn L còn khai nhận trước khi bị bắt, vào ngày 20/9/2019 bị cáo cùng với Lý T H có trộm thêm 01 lần 29kg tôm sú, loại 40 con/kg tại ao tôm ông Trường và đem bán cho vừa thu mua tên Mỹ do ông Huỳnh V T trực tiếp cân mua với giá 110.000đ/kg, L và H chia nhau mỗi người trên 2.000.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Sơn L và Lý T H; trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do các bị cáo đã gây ra. Đối với Sơn L do bỏ trốn nên bị truy nã theo Quyết định truy nã số 08 ngày 21/10/2019 đến ngày 14/8/2021 thì bị bắt giữ. Riêng Lý T H đã được xét xử theo bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

Với nội dung vụ việc như trên, tại Cáo trạng số 57/CT-VKS-VC ngày 29/11/2021 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu để xét xử bị cáo: Sơn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS 2015).

- Tại phiên tòa, bị cáo Sơn L đã khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 20/9/2019 cho đến ngày 21/9/2019 bị cáo đã cùng với Lý T H thực hiện hành vi trộm

cấp tôm sú tại ao của ông Lý B T được 02 lần, cụ thể là vào ngày 20/9/2019 bị cáo và H trộm được khoảng 29kg; đến ngày 21/9/2019 bị cáo và H trộm được khoảng 40kg thì bị phát hiện nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Do cơ quan điều tra không định giá được giá trị tài sản bị cáo trộm cắp trước đó (ngày 20/9/2019) nên chưa đủ căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về lần phạm tội này.

- Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng trong phần tranh luận đã viện dẫn khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 do bị cáo thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tôm sú của bị hại có giá trị là: 5.820.000 đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài đã hội đủ các yếu tố cấu thành tội phạm, nên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Sơn L về tội “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015 xử phạt bị cáo: Sơn L từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã xử lý xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng nên không đặt ra xem xét.

- Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS cho bị cáo vì bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là đúng với quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

- Tại phiên tòa, bị hại Lý B T trình bày:

Thừa nhận có mất trộm tôm sú đúng như nội dung cáo trạng truy tố và lời nhận tội của bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết bồi thường tại Bản án số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu nên ông không có yêu cầu gì thêm về việc bồi thường thiệt hại. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Lý T H trình bày:

Thừa nhận vào năm 2019 có cùng bị cáo Sơn L đi trộm tôm sú của bị hại Trường như lời nhận tội của bị cáo L. Lý T H đã được Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xét xử xong tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 và hiện nay đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Lý T C và Lâm T L M trình bày: Không biết việc bị cáo L và Lý T H đi trộm tôm sú của bị hại Trường, đến khi L và H bị lực lượng Công an bắt mới biết sự việc.

- Tại cơ quan điều tra, người làm chứng Huỳnh V T trình bày:

Năm 2019 có 2 người thanh niên đến vừa thu mua tôm của ông để bán tôm sú thì lực lượng Công an đến bắt quả tang. Ông T không biết số tôm sú đem bán là do trộm cắp mà có, đến khi lực lượng Công an đến làm việc mới biết.

- Tại phiên tòa, bị cáo Sơn L thống nhất với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của vị Luật sư, bị cáo không có tranh luận gì thêm và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng minh và chứng cứ: Xét thấy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Vĩnh Châu đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật được quy định tại các Điều 85, 86, 87, 88, 91, 92, 98, 101, 102, 104, 105, 108 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3]. Tại phiên tòa, những người làm chứng vắng mặt; Tuy nhiên, trong quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Đồng thời, tại phiên tòa vị Kiểm sát viên, Luật sư, bị cáo, bị hại cũng đề nghị xét xử vắng mặt những người nêu trên. Xét thấy, sự vắng mặt của những người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án; căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[4]. Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa bị cáo Sơn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu hồi vật chứng, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, lời khai của bị hại cũng như các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Nên đã có đủ cơ sở kết luận: từ ngày 20/9/2019 đến ngày 21/9/2019 bị cáo cùng Lý T H đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, đã lén lút trộm cắp tôm sú có giá trị là 5.820.000 đồng. Do đó, bị cáo Sơn L đã phạm vào tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

[5]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì tham lam, lười biếng lao động nên bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người quản lý tài sản để thực hiện hành vi lén lút trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội ở địa phương, tạo ra sự hoang mang, lo sợ làm cho nhân dân không an tâm lao động sản xuất. Nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý để giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác.

Xét vai trò của bị cáo trong vụ án không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công rõ ràng nên chỉ là đồng phạm giản đơn và cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; là người dân tộc Khmer và có trình độ văn hóa thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu nên không đặt ra xét lại.

[9]. Đối với ông Huỳnh V T là chủ vừa thu mua tôm không biết việc bị cáo L và Lý T H bán tôm là do trộm cắp mà có nên cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát không khởi tố, truy tố là đúng quy định pháp luật.

[10]. Tại phiên tòa xét thấy lời đề nghị của vị Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Riêng vị Luật sư cho rằng: bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn là không có căn cứ; bởi lẽ, bị cáo đã chiếm đoạt được tài sản của bị hại và đem đi bán nên thiệt hại thực tế đã xảy ra. Việc cơ quan công an thu hồi được một phần giá trị tài sản cho bị hại là ngoài ý thức chủ quan của bị cáo; hành vi trộm cắp của bị cáo không những gây thiệt hại về tài sản mà còn gây thiệt hại về mặt tinh thần cho bị hại và làm cho nhân dân hoang mang lo sợ, không an tâm lao động sản xuất. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51 BLHS như đề nghị của vị Luật sư.

[12]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Sơn L thuộc đối tượng đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Sơn L phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 38 BLHS 2015.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Sơn L: **09 (chín)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/8/2021;

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại Bản án số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong tại Bản án số 51/2019/HS-ST, ngày 28/11/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí: Bị cáo Sơn L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014)”.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan THAHS CA thị xã Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS thị xã Vĩnh Châu;
- Cơ quan CSĐT CA thị xã Vĩnh Châu;
- Đội tổng hợp CA thị xã Vĩnh Châu;
- Sở TP tỉnh Sóc Trăng;
- Người bào chữa;
- Bị cáo; Bị hại;
- Phòng KTNV và THA TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thanh

